

Số: **3277**/QĐ - BTNMT

Hà Nội, ngày **16** tháng **12** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)” họp ngày 05 tháng 11 năm 2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 2687/CĐTND-KHCN-HTQT&MT ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của Dự án “Cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)” của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:



1.1. Nạo vét, cải tạo luồng sông Sài Gòn đạt cấp kỹ thuật đường thủy cấp II đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

- Phạm vi nạo vét: Nạo vét, nâng cấp tuyến đường thủy sông Sài Gòn trên toàn bộ tuyến luồng có tổng chiều dài khoảng 71km bao gồm 19 vị trí có tổng chiều dài nạo vét 9,63km từ điểm đầu là cầu đường sắt Bình Lợi, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức; phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tới điểm cuối là cảng Bến Súc, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương với chuẩn tắc: chiều rộng đáy luồng 60m; chiều sâu luồng 4,6m theo hệ hải đồ; bán kính cong tối thiểu 150m; mái dốc nạo vét $m=10$ (vị trí, tọa độ các đoạn nạo vét như được mô tả trong báo cáo ĐTM được phê duyệt tại Quyết định này).

- Tổng khối lượng nạo vét theo thiết kế là $1.607.793m^3$, trong đó khối lượng nạo vét đất và cát là $1.527.403m^3$, khối lượng nạo vét bùn là $80.389m^3$.

- Thời gian thực hiện Dự án là 24 tháng, từ năm 2016 đến năm 2017.

1.2. Xây dựng mới cầu đường sắt Bình Lợi, nâng tĩnh không cầu để đảm bảo cấp kỹ thuật đường thủy cấp II với nội dung cụ thể như sau:

- Điểm đầu: Tại lý trình Km 1718+521 (Lý trình đường sắt).

- Điểm cuối: Tại lý trình Km 1719+820 (Lý trình đường sắt).

- Chiều dài khoảng 1,3km.

1.3. Phá dỡ cầu đường sắt Bình Lợi cũ và hoàn trả mặt bằng với khối lượng cụ thể như sau:

- Tổng khối lượng phá dỡ kết cấu bê tông cốt thép, đá xây, dầm thép (trên cạn): $281,71m^3$.

- Tổng khối lượng phá dỡ kết cấu bê tông cốt thép, bê tông, đá xây, dầm thép (dưới nước): $6.526,07m^3$.

1.4. Di dời hệ thống lưới điện chịu ảnh hưởng trong phạm vi Dự án với nội dung cụ thể như sau:

- Di dời lưới điện cao thế 110KV gồm: đường dây 110KV Hiệp Bình Phước - Hòa Xa (2 mạch) từ khoảng trụ số 43 - 45A với chiều dài 698m, đường dây 110KV Thủ Đức - Bình Hòa - Tân Sơn Nhất (1 mạch) từ khoảng trụ số 29 - 31 với chiều dài 300m, đường dây 110KV Thủ Đức - Thanh Đa từ khoảng trụ số 26 - 1 với chiều dài 120m.

- Di dời lưới điện trung thế gồm 795m cáp ngầm trung thế 2xM240-24KV-XLPE, 278m cáp nổi trung thế 2x3ACV240-24KV+AC95.

- Di dời lưới điện hạ thế gồm 120m cáp nổi hạ thế ABC 4x50mm², 230m cáp nổi hạ thế ABC 4x95mm².

1.5. Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật khác chịu ảnh hưởng trong phạm vi Dự án với nội dung cụ thể như sau:

am

2

- 300m đường ống cấp nước ngầm D350.
- 230m đường ống cấp nước ngầm D150.
- 54m đường ống cấp nước ngầm D100.
- 450m đường ống dẫn dầu.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Lưu giữ, thu gom và xử lý các loại chất thải rắn, dầu mỡ thải phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại.

2.2. Thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu những tác động xấu đến chất lượng môi trường không khí, chất lượng nước sông, hệ thủy sinh của khu vực diễn ra các hoạt động của Dự án; tuân thủ các quy chuẩn hiện hành về tiếng ồn và độ rung.

2.3. Thực hiện chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với đội ngũ cán bộ và công nhân tham gia các giai đoạn của Dự án.

2.4. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chỉ được triển khai thực hiện Dự án sau khi thống nhất cụ thể tuyến luồng và tiếp nhận bàn giao mốc giới, mặt bằng thi công nạo vét phục vụ thi công theo hồ sơ đề xuất được Cục Đường thủy nội địa Việt Nam chấp thuận.

3.2. Nạo vét đúng địa điểm, diện tích, hướng tuyến, độ sâu, chuẩn tắc thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tuân thủ nghiêm các yêu cầu về an toàn trong thiết kế được phê duyệt.

3.3. Lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố (sự cố tràn dầu, cháy nổ, sự cố đối với các máy móc, thiết bị của Dự án) và các tai nạn lao động phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án.

3.4. Phối hợp với các cơ quan liên quan lập kế hoạch nạo vét phù hợp và phương án điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai nạo vét theo quy định tại Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải và Thông tư số 37/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải quy định về nạo vét thông luồng đường thủy nội địa, vùng nước cảng, bến thủy nội địa kết hợp tận thu sản phẩm.




3.5. Phối hợp với chính quyền địa phương và đơn vị có chức năng xác định vị trí san lấp và chỉ được phép thực hiện khi có sự đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.6. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc di dời đường điện; đường nước; hệ thống thông tin, viễn thông không làm ảnh hưởng đến môi trường và an sinh xã hội.

3.7. Quan trắc hiện tượng xói lở bờ sông trong khu vực Dự án thi công; trong trường hợp phát hiện sự cố xói lở bất thường, phải dừng ngay việc nạo vét và báo cáo cơ quan có chức năng để kịp thời kiểm tra, xử lý đảm bảo giảm thiểu tác động tới cảnh quan, môi trường và luồng giao thông của khu vực.

3.8. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.9. Lắp đặt biển cảnh báo, biển chỉ dẫn tại khu vực nạo vét hoặc có các hình thức thông báo đến các chủ tàu thuyền trong thời gian triển khai các hoạt động của Dự án; thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa tác động xấu và phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết ổn thỏa khi để xảy ra các thiệt hại từ hoạt động của Dự án đối với các hoạt động khai thác, đánh bắt thủy sản trong khu vực (nếu có).

3.10. Niêm yết công khai tại địa điểm thực hiện Dự án và có các biện pháp thông tin tới cộng đồng dân cư xung quanh về phạm vi nạo vét, các hoạt động chính của Dự án, các tác động xấu đối với môi trường và cộng đồng cũng như các biện pháp giảm thiểu sẽ được thực hiện; phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện (nếu có phát sinh) theo đúng các quy định của pháp luật.

3.11. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động khảo sát, khai thác, vận chuyển, tiêu thụ cát sỏi lòng sông.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 và 3 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản

lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cùng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Bộ Giao thông vận tải;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Bình Dương;
- Sở TN&MT Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Dương;
- Thanh tra Bộ;
- Lưu: VPMC, TCMT (02), Hoa (15).



BỘ TRƯỞNG



***Nguyễn Minh Quang**